

**NGÂN HÀNG
CHÍNH SÁCH XÃ HỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 652/NHCS-QLN
V/v quản lý và xử lý nợ sau
đối chiếu, phân loại nợ

Hà Nội, ngày 05 tháng 02 năm 2026

Kính gửi: Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội các tỉnh, thành phố.

Thực hiện văn bản số 7364/NHCS-QLN ngày 25/7/2025 của Tổng giám đốc Ngân hàng chính sách xã hội (NHCSXH) về việc triển khai đối chiếu, phân loại nợ của khách hàng năm 2025, toàn hệ thống NHCSXH đã hoàn thành kế hoạch đề ra. Để nâng cao hiệu quả quản lý và xử lý các khoản nợ sau đối chiếu, phân loại nợ, Tổng Giám đốc yêu cầu Giám đốc Chi nhánh NHCSXH các tỉnh, thành phố (sau đây gọi là Chi nhánh) thực hiện một số nội dung sau:

1. Báo cáo Ban đại diện Hội đồng quản trị (HĐQT) NHCSXH, Ủy ban nhân dân (UBND) cấp tỉnh về kết quả đối chiếu, phân loại nợ của khách hàng năm 2025 và tham mưu UBND tỉnh có văn bản chỉ đạo các đơn vị có liên quan phối hợp với NHCSXH trong việc thực hiện tốt công tác quản lý nợ, thu hồi nợ và xử lý các khoản nợ sau đối chiếu, phân loại nợ.

2. Chỉ đạo NHCSXH nơi cho vay báo cáo Đảng ủy, UBND cấp xã kết quả đối chiếu, phân loại nợ năm 2025; tham mưu Chủ tịch UBND cấp xã ban hành văn bản chỉ đạo các đơn vị liên quan phối hợp với NHCSXH xây dựng phương án, giải pháp cụ thể đối với từng nhóm nợ nhằm đôn đốc thu hồi và xử lý; đồng thời triển khai nội dung chỉ đạo sau đối chiếu, phân loại nợ đến Hội đoàn thể nhận ủy thác, Trưởng thôn, Tổ Tiết kiệm và vay vốn (TK&VV) và các tổ chức, cá nhân có liên quan để tổ chức thực hiện. Trên cơ sở kết quả đối chiếu, phân loại nợ tập trung thực hiện như sau:

a) Đối với nhóm nợ không có khả năng thu hồi

- Đối với các khoản nợ đủ điều kiện xử lý rủi ro: NHCSXH nơi cho vay phối hợp với Tổ TK&VV, Hội đoàn thể nhận ủy thác và chính quyền địa phương tiến hành lập hồ sơ đề nghị xử lý nợ rủi ro theo quy định.

- Đối với các khoản nợ do khách hàng bỏ đi khỏi nơi cư trú: Thực hiện theo văn bản số 7399/NHCS-QLN ngày 12/9/2023 Tổng Giám đốc hướng dẫn rà soát, xử lý nợ của khách hàng vay vốn đi khỏi nơi cư trú; phối hợp với chính quyền địa phương, Tổ TK&VV và Hội đoàn thể nhận ủy thác tìm kiếm, xác minh thông tin địa chỉ của người vay hoặc thân nhân người vay để nắm bắt tình hình và có biện pháp đôn đốc khách hàng thực hiện trả nợ theo quy định.

- Các khoản nợ tham ô, chiếm dụng: Sau khi xác định rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân vi phạm, cán bộ theo dõi địa bàn cùng Tổ TK&VV và Hội đoàn

thể nhận ủy thác theo dõi, áp dụng mọi biện pháp đôn đốc thu hồi nợ gốc, lãi bị tham ô, chiếm dụng; quá trình thu hồi nợ cần được triển khai quyết liệt, đồng bộ với sự phối hợp chặt chẽ của các bên có liên quan đảm bảo thu hồi nợ dứt điểm.

- Khoản nợ người vay đi tù: NHCSXH nơi cho vay xác định tất cả thành viên cùng tham gia ký kết hợp đồng vay vốn để xác định trách nhiệm trả nợ theo khoản 1 văn bản số 9003/NHCS-QLN ngày 04/10/2021 của Tổng Giám đốc về việc giải đáp vướng mắc sau Hội nghị tập huấn Quy định xử lý rủi ro để phối hợp với các tổ chức, cá nhân có liên quan đôn đốc, thu hồi nợ theo quy định.

- Đối với khoản nợ sản xuất kinh doanh thua lỗ: Cán bộ theo dõi địa bàn cùng Tổ TK&VV, Trưởng thôn, Hội Đoàn thể nhận ủy thác kiểm tra tình hình thực tế của khách hàng để xác định rõ nguyên nhân thua lỗ, từ đó đề xuất với cấp có thẩm quyền có giải pháp phù hợp với từng trường hợp cụ thể.

- Khoản vay khách hàng không nhận nợ: Cán bộ theo dõi địa bàn phối hợp với chính quyền địa phương, các tổ chức, cá nhân liên quan làm việc với người vay; thu thập bằng chứng, làm rõ nguyên nhân khách hàng không nhận nợ; áp dụng các biện pháp phù hợp để đôn đốc thu hồi nợ theo quy định, nếu cố tình chây ỳ thì khởi kiện ra tòa.

- Khoản vay không có người nhận nợ: Căn cứ nguyên nhân chi tiết từng khoản vay, cán bộ theo dõi địa bàn phối hợp với cá nhân, tổ chức có liên quan kiểm tra lại tình trạng hồ sơ, xác minh đối tượng để đề xuất giải pháp xử lý phù hợp. Trường hợp khó khăn vướng mắc báo cáo NHCSXH cấp tỉnh để tổng hợp báo cáo Hội sở chính tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

- Đối với khoản nợ do nguyên nhân khác: Căn cứ nguyên nhân chi tiết từng khoản vay, NHCSXH nơi cho vay phối hợp chính quyền địa phương, Hội đoàn thể nhận ủy thác đánh giá, xác định rõ nguyên nhân, mức độ thiệt hại để có giải pháp xử lý từng khoản vay, đảm bảo đúng quy định hiện hành.

- Nợ khoanh không có khả năng thu hồi: Các đơn vị nghiêm túc thực hiện đúng quy định tại văn bản số 368/NHCS-QLN ngày 17/01/2024 của Tổng Giám đốc về Quản lý nợ khoanh; xác định, phân loại và đánh giá khả năng trả nợ của khách hàng sau khi hết thời gian khoanh nợ.

b) Đối với nhóm nợ có khả năng thu hồi

NHCSXH nơi cho vay tiếp tục thực hiện các biện pháp thu nợ theo quy định. Trường hợp có khả năng thu hồi nhưng người vay cố tình chây ỳ thì áp dụng văn bản số 3962/NHCS-TDNN ngày 17/12/2012 để thu hồi; sau khi đã thực hiện mọi biện pháp mà người vay vẫn không trả nợ, thì NHCSXH nơi cho vay tiến hành thủ tục khởi kiện ra tòa để xử lý dứt điểm. Trong quá trình xử lý, cán bộ theo dõi địa bàn thường xuyên báo cáo kết quả, khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp để cấp có thẩm quyền xem xét, chỉ đạo kịp thời.

3. Kết quả thực hiện các công việc sau đối chiếu, phân loại nợ được tổng hợp tự động trên hệ thống Thông tin báo cáo theo Mẫu số 01/TDKQPLN và Mẫu số 02/TDKQPLN (đính kèm văn bản này). Hàng tháng, NHCSXH cấp tỉnh và NHCSXH nơi cho vay có trách nhiệm theo dõi, đơn đốc thực hiện, gửi báo cáo đột xuất khi có yêu cầu của Tổng Giám đốc.

Nhận được văn bản này, yêu cầu Giám đốc Chi nhánh NHCSXH các tỉnh, thành phố triển khai thực hiện. Quá trình thực hiện nếu có vướng mắc phản ánh về Hội sở chính (qua Ban Quản lý và xử lý nợ rủi ro) để tổng hợp báo cáo Tổng Giám đốc xem xét, giải quyết. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng Giám đốc (để b/c);
- Trưởng Ban kiểm soát;
- Các Phó TGD, KTT;
- Các Ban CMNV tại HSC;
- Sở Giao dịch, TTCNTT;
- Lưu: VT, QLN.



Huỳnh Văn Thuận

Chi nhánh/PGD.....

BIỂU THEO DÕI KẾT QUẢ THU HỒI, XỬ LÝ NỢ
SAU ĐỐI CHIẾU, PHÂN LOẠI NỢ ĐỐI VỚI NHỮNG MÓN VAY CÓ KHẢ NĂNG TRẢ NỢ
 (Đến ngày.....tháng.....năm.....)

Đơn vị tính: Món, triệu đồng

TT	Chương trình/Đơn vị	Tổng		Phát sinh giảm								Nợ còn lại			
				Thu nợ		Gia hạn nợ theo QĐ số 54/QĐ-HĐQT		Khoanh nợ		Xóa nợ		Tổng số		Trong đó, nợ chưa đến hạn trả	
		Số món	Số tiền (gốc)	Số món	Số tiền (gốc)	Số món	Số tiền (gốc)	Số món	Số tiền (gốc)	Số món	Số tiền (gốc)	Số món	Số tiền (gốc)	Số món	Số tiền (gốc)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
I	Chương trình														
1	Hộ nghèo														
2	Học sinh sinh viên														
3															
II	Đơn vị														
1	Tỉnh/PGD/Xã														
2															
	Tổng cộng														

....., ngày tháng năm 20.....

LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên)

KIỂM SOÁT
(Ký ghi rõ họ tên)

GIÁM ĐỐC
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: Biểu được in theo cấp PGD, cấp tỉnh, cấp TW

Chi nhánh/PGD.....

BIỂU THEO DÕI KẾT QUẢ THU HỒI, XỬ LÝ NỢ
SAU ĐỐI CHIẾU, PHÂN LOẠI NỢ ĐỐI VỚI NHỮNG MÓN VAY KHÔNG CÓ KHẢ NĂNG TRẢ NỢ
(Đến ngày.....tháng.....năm.....)

Đơn vị tính: Món, triệu đồng

TT	Chương trình/Đơn vị	Tổng		Phát sinh giảm								Nợ còn lại			
				Số tiền thu được		Gia hạn nợ theo QĐ số 54/QĐ-HĐQT		Khoanh nợ		Xóa nợ		Tổng số		Trong đó, nợ chưa đến hạn trả	
		Số món	Số tiền (gốc)	Số món	Số tiền (gốc)	Số món	Số tiền (gốc)	Số món	Số tiền (gốc)	Số món	Số tiền (gốc)	Số món	Số tiền (gốc)	Số món	Số tiền (gốc)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
I	Chương trình														
1	Hộ nghèo														
2	Học sinh sinh viên														
3															
II	Đơn vị														
1	Tỉnh/PGD/Xã														
2															
	Tổng cộng														

LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên)

KIỂM SOÁT
(Ký ghi rõ họ tên)

....., ngày tháng năm 20.....
GIÁM ĐỐC
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: Biểu được in theo cấp PGD, cấp tỉnh, cấp TW